

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc L - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **62/2022/HS - PT**

Ngày 23 - 11 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phúc An Hoàn.

Các Thẩm phán: Ông Ma Ngọc Trung và ông Ma Hồng Thắng.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Hương Giang, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* Bà Đậu Thị Tuyết Hảo, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 84/TLPT-HS ngày 21 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Đ Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 75/2022/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đ Đ**, sinh ngày 20/5/1973 tại huyện Y, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn Làng U, xã K, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Đ Minh và bà Lê Thị Nhân; có vợ Bà Thị Ẹn và có 02 con;

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/01/2022 đến ngày 22/01/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, *có mặt tại phiên tòa.*

Ngoài ra, trong vụ án còn có 22 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đ Đ: Ông Lê Quý THnh và bà Trần Thị Kim Oanh, Luật sư Văn P luật sư Minh H Ngân, thuộc đoàn luật sư tỉnh Tuyên Quang; địa chỉ: Số 52, tổ 5, phường Tân Quang, tHnh phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Bà Trần Thị Kim Oanh có mặt, ông Lê Quý Thành vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 16/01/2022, Nguyễn Đ Đ, Nguyễn Quốc Đ, Nguyễn Văn H, Phạm Ngọc S, Lương Văn H, Trần Anh Đ cùng trú tại thôn Làng Un, xã K, huyện Y; Hoàng Việt H, Hoàng Quang V, Hoàng Văn N, Hoàng Văn P, Hoàng Văn C cùng trú tại thôn Khuổi Cản, xã K, huyện Y; Đinh Văn S, Đinh Văn T, Sầm Văn C, Đặng Văn T, Đinh Văn L cùng trú tại thôn Nặm Bó, xã K, huyện Y; Nguyễn Văn C trú tại thôn Tân Minh, xã K, huyện Y; Hồ Văn H trú tại thôn Làng Ấp, xã K, huyện Y; H Kim D, H Văn S cùng trú tại thôn 5, xã Trung Trực, huyện Y; Lê Văn H trú tại thôn S Hạ 1, xã X, huyện Y; Giang Tiến Dũng, Hoàng Văn H cùng trú tại thôn 2, xã T, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang cùng đến nh Trần Xuân D thuộc thôn Làng U, xã K, huyện Y để ăn cơm, uống rượu mừng tân gia.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày sau khi ăn cơm xong mọi người uống nước nói chuyện tại rạp nh Dũng, lúc này có tiếng người nói “*anh em làm tí nhĩ, đến nh Đ chơi khỏi ảm ỉ*” (không xác định được người nói), Đ và mọi người hiểu là rủ nhau đến nh Đ để “Đánh bạc” nên đồng ý. Sau đó Đ cùng Giang Tiến Dũng, Hoàng Văn Hiệu, Hoàng Văn C, H Văn S, Đặng Văn T, Đinh Văn L cùng nhau đi bộ đến nh Đ (cách rạp khoảng 200m) đến gian bếp nơi trải sẵn 01 chiếc chiếu nhựa. H Văn S cắt 04 quân vị bằng que đóm tre (*kích thước 01x01cm, bôi đen một mặt, một mặt để trắng tự nhiên*) mang vào cùng mọi người ngồi quây tròn xuống chiếu “Đánh bạc” xóc đĩa, đoán chẵn lẻ, được thua bằng tiền (không xác định được ai mang bát, đĩa ra để “Đánh bạc”). Mỗi ván bạc, tỉ lệ cược thấp nhất là 20.000 đồng, không giới hạn mức cao nhất.

Khi bắt đầu “Đánh bạc” H Văn S là người xóc cái. Khi các đối tượng “Đánh bạc” được khoảng 01 giờ thì lần lượt có Nguyễn Quốc Đ, Nguyễn Văn H, Phạm Ngọc S, Hồ Văn H, Lương Văn H, Hoàng Việt H, Hoàng Quang V, Hoàng Văn N, Hoàng Văn P, Đinh Văn S, Đinh Văn T, Sầm Văn Coóng, Nguyễn Văn C, H Kim D, Lê Văn H đi từ nh Dũng đến, Trần Anh Đ trú tại thôn Khuổi Cản, xã K, huyện Y khi đi chăn trâu qua cùng vào tham gia “Đánh bạc”. H Văn S xóc cái một lúc thì chuyển cho Đặng Văn T sau đó đến Giang Tiến Dũng xóc cái, lúc này Đ nói “*Anh em góp tí tiền điện*”, quá trình “Đánh bạc” có H Văn S đưa cho Đ 20.000 đồng. Các đối tượng “Đánh bạc” đến 15 giờ 40 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Y phát hiện, L biên bản bắt người phạm tội quả tang. Các đối tượng Lê Văn H, Nguyễn Văn C, Sầm Văn Coóng, Đinh Văn L, Đặng Văn T, Nguyễn Quốc Đ do hoảng sợ đã bỏ chạy. Đến ngày

19, 21, 23 và 24/01/2022, Đặng Văn T, Sầm Văn Coóng, Nguyễn Văn C, Lê Văn H, Đinh Văn L đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đầu thú. Ngày 21/4/2022, Nguyễn Quốc Đ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y khai báo về Hình vi phạm.

Quá trình điều tra xác định số tiền các bị cáo sử dụng “Đánh bạc” như sau:

1. Nguyễn Đ Đ cho các bị cáo “Đánh bạc” tại nH ở của mình, sử dụng 320.000 đồng để “Đánh bạc”, trong đó có 20.000 đồng là tiền hồ thu của H Văn S, đánh nhiều ván, thắng 200.000 đồng. Khi bị phát hiện đã bỏ hết tiền tại chiếu bạc.

2. H Văn S là người trực tiếp cắt quân vị, xóc cái cho mọi người cùng chơi, sử dụng 1.200.000 đồng để “Đánh bạc”. Quá trình “Đánh bạc” nộp cho Đ 20.000 đồng tiền hồ, đánh nhiều ván không xác định thắng hay thua. Đã để toàn bộ số tiền tại chiếu bạc.

3. Giang Tiến Dũng trực tiếp xóc cái cho mọi người cùng chơi, sử dụng 1.400.000 đồng để “Đánh bạc”. Quá trình “Đánh bạc” thua 1.000.000 đồng. Còn 400.000 đồng đã bỏ lại chiếu bạc.

4. Đặng Văn T trực tiếp xóc cái cho mọi người cùng chơi, sử dụng 200.000 đồng để “Đánh bạc”, đánh nhiều ván bị thua hết tiền.

5. Trần Anh Đ sử dụng 1.300.000 đồng để “Đánh bạc”, quá trình “Đánh bạc” nhiều ván không xác định thắng hay thua, đã để hết tiền tại chiếu bạc.

6. Lê Văn H sử dụng 1.300.000 đồng để “Đánh bạc”, quá trình đánh bị thua hết số tiền.

7. Hoàng Văn N sử dụng 1.100.000 đồng để “Đánh bạc”, quá trình đánh không xác định thua bao nhiêu tiền, đã để hết tiền tại chiếu bạc.

8. Hoàng Văn C sử dụng 1.000.000 đồng để “Đánh bạc”, quá trình “Đánh bạc” không xác định thắng thua, đã để hết tiền tại chiếu bạc.

9. Hoàng Quang V sử dụng 1.000.000 đồng để “Đánh bạc”, quá trình đánh không xác định thắng hay thua, đã để lại hết tiền tại chiếu bạc.

10. Nguyễn Văn H sử dụng 1.000.000 đồng để “Đánh bạc”, quá trình đánh không xác định thắng thua bao nhiêu tiền, số tiền còn lại để tại chiếu bạc.

11. Hoàng Việt H sử dụng 1.000.000 đồng để “Đánh bạc”, quá trình “Đánh bạc” bị thua hết.

12. Đinh Văn T sử dụng 980.000 đồng để “Đánh bạc”, quá trình đánh nhiều ván không xác định thua bao nhiêu tiền, số tiền còn lại đã để hết tại chiếu bạc.

13. Lương Văn H sử dụng 800.000 đồng để “Đánh bạc”, quá trình đánh không xác định thắng được bao nhiêu tiền. Đã để hết tiền tại chiếu bạc.

14. Sầm Văn Coóng sử dụng 800.000 đồng để “Đánh bạc”, quá trình đánh không xác định thắng thua, đã để lại hết tiền tại chiếu bạc.

15. Hoàng Văn P sử dụng 500.000 đồng để “Đánh bạc”, quá trình “Đánh bạc” thắng 100.000 đồng. Số tiền 600.000 đồng đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra.

16. Phạm Ngọc S sử dụng 500.000 đồng để “Đánh bạc”, quá trình đánh nhiều ván bạc thua 150.000 đồng. Còn 350.000 đồng đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra.

17. Hồ Văn H sử dụng 200.000 đồng để “Đánh bạc”, quá trình “Đánh bạc” không xác định thắng bao nhiêu tiền, đã để lại hết tiền tại chiếu bạc.

18. Hoàng Văn Hiệu sử dụng 200.000 đồng để “Đánh bạc”, quá trình đánh nhiều ván bị thua hết số tiền.

19. Nguyễn Văn C sử dụng 200.000 đồng để “Đánh bạc”, quá trình đánh bị thua hết số tiền.

20. Nguyễn Quốc Đ sử dụng 200.000 đồng để “Đánh bạc”, quá trình đánh bị thua hết.

21. H Kim D sử dụng 150.000 đồng để “Đánh bạc”, quá trình “Đánh bạc” bị thua hết.

22. Đinh Văn S sử dụng 100.000 đồng để “Đánh bạc”, quá trình “Đánh bạc” đã thua hết.

23. Đinh Văn L sử dụng 100.000 đồng để “Đánh bạc”, quá trình “Đánh bạc” bị thua hết.

Tổng số tiền các bị cáo khai sử dụng “Đánh bạc” là 15.530.000 đồng (mười năm triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng). Trong đó số tiền thu giữ được thực tế là 21.250.000 đồng (Hai mươi một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền chênh lệch 5.720.000 đồng (Năm triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng) các bị cáo chịu trách nhiệm C.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2022/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đ Đ phạm tội Gá bạc và Đánh bạc.

- Áp dụng điểm b, c khoản 1, khoản 3 Điều 322, khoản 2 Điều 51, Điều 38, của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đ Đ 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù về tội “Gá bạc”. Phạt tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Đ Đ 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự buộc bị cáo Nguyễn Đ Đ phải chấp hành hình phạt C của 02 tội là 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 16/01/2022 đến ngày 22/01/2022. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với 22 các bị cáo còn lại; quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022, bị cáo Nguyễn Đ Đ có đơn kháng cáo với nội dung: Xử phạt bị cáo tội Đánh bạc là quá nặng; bị cáo không được nhận tiền của H Văn S, xử phạt bị cáo tội Gá bạc là oan cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo, xác định cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo đúng tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo về tội Gá bạc.

Kết thúc phần xét hỏi, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng đảm bảo đúng quy định pháp luật; đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ trong hạn luật định; thủ tục giải quyết vụ án đúng trình tự tố tụng.

- Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết liên quan đến vụ án trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, đánh giá tính chất, mức độ Hình vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đ Đ 01 năm 08 tháng tù về tội Gá bạc, phạt tiền 20.000.000 đồng và 06 tháng tù về tội Đánh bạc là đúng người, đúng tội, đúng với Hình vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải về Hình vi phạm tội Gá bạc, xuất trình Biên lai nộp tiền phạt số tiền 5.000.000 đồng và 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có tình tiết tăng nặng, do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và P ngừa tội phạm C. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa 01 phần bản án hình sự sơ thẩm số 75/2022/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang về hình phạt như sau:

Căn cứ điểm b, c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, Điều 58 (đối với tội Đánh bạc); Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đ Đ, 01 năm 02 tháng tù về tội “*Gá bạc*” và 06 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”. Buộc bị cáo Đ phải chấp Hình hình phạt C của hai tội là 01 năm 08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp Hình án, (được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 16/01/2022 đến ngày 22/01/2022). Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Ghi nhận bị cáo đã nộp 5.000.000 đồng tiền phạt và 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đ Đ xác định: Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Đ Đ về tội gá bạc và tội đánh bạc là có căn cứ. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã tHnh khẩn khai nhận về Hnh vi phạm tội gá bạc; cung cấp tài liệu mới, đã tự nguyện nộp được số tiền phạt 5.000.000 đồng, 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ mức án thấp nhất cho bị cáo.

Lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Đ Đ xác định đã có Hnh vi phạm tội “Gá bạc” và “Đánh bạc”, hối hận về Hnh vi vi phạm, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ mức án thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, đúng pháp luật; trình tự, thủ tục giải quyết vụ án của cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng đúng quy định quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đ Đ thay đổi nội dung kháng cáo, xác định cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về hai tội “Gá bạc” và “Đánh bạc” là đúng với quy định của pháp luật. Bị cáo tHnh khẩn khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội Gá bạc của mình mà tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo không thừa nhận. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án có trong hồ sơ; phù hợp vật chứng thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 12 giờ đến 15 giờ 40 phút ngày 16/01/2022, tại nH ở của mình, Nguyễn Đ Đ đã cùng với 22 bị cáo khác gồm: Nguyễn Quốc Đ, Nguyễn Văn H, Phạm Ngọc S, Lương Văn H, Trần Anh Đ, Hoàng Việt H, Hoàng Quang V, Hoàng Văn N, Hoàng Văn P, Hoàng Văn C, Đinh Văn S, Đinh Văn T, Sầm Văn Coóng, Đặng Văn T, Đinh Văn L, Nguyễn Văn C, Hồ Văn H, H Kim D, H Văn S, Lê Văn H, Giang Tiến Dũng và Hoàng Văn Hiệu đã có Hnh vi “Đánh bạc” trái phép bằng hình thức xóc đĩa được thua

bằng tiền với tổng số tiền 21.250.000 đồng. Bị cáo đã sử dụng địa điểm nh ở của mình cho người đánh bạc tham gia đánh bạc, thu tiền hồ của bị cáo H Văn S với số tiền 20.000 đồng. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ Hnh vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, để xử phạt bị cáo 01 năm 08 tháng tù về tội gá bạc, phạt tiền 20 triệu đồng; xử phạt 06 tháng tù về tội đánh bạc là có căn cứ, đúng pháp luật, phù hợp với Hnh vi của bị cáo, không oan sai.

Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, bị cáo tHnh khẩn khai nhận về Hnh vi phạm tội của mình. Bị cáo xuất trình 01 biên lai đã nộp một phần tiền phạt, số tiền 5.000.000 đồng và 01 biên lai nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự theo quyết định của bản án sơ thẩm; bị cáo đã tHnh khẩn khai nhận về Hnh vi gá bạc và tỏ ra ăn năn hối cải về Hnh vi phạm tội; trước khi phạm tội lần này bị cáo có nhân thân tốt, là dân tộc thiểu số, sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Do đó, cần xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt **đối với tội** Gá bạc như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tại phiên tòa để thể hiện sự kH hồng, nhân đạo và phù hợp theo quy định của pháp luật.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận một phần, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Ghi nhận bị cáo đã nộp một phần tiền phạt và tiền án phí hình sự sơ thẩm, theo quyết định của bản án hình sự sơ thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đ Đ, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 75/2022/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Đ Đ như sau:

Căn cứ điểm b, c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đ Đ, 01 năm 02 tháng tù về tội “*Gá bạc*”; phạt tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; các Điều 17, Điều 58; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đ Đ, 06 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”. Tổng hợp hình phạt C, buộc bị cáo Nguyễn Đ Đ phải chấp

Hình phạt C của hai tội là 01 năm 08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 16/01/2022 đến ngày 22/01/2022.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đ Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Ghi nhận bị cáo Nguyễn Đ Đ đã nộp 5.000.000 đồng tiền phạt theo biên lai số 0001838 ngày 23/11/2022 và 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai số 0001834 ngày 16/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án, ngày 23/11/2022./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại H Nội;
- VKSND cấp cao tại H Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- P hồ sơ Công an tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- TAND + VKSND huyện Y;
- CQCSĐT Công an huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo;
- Văn P TAND tỉnh;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phúc An Hoàn